

KẾ HOẠCH

Phòng, chống tai nạn, thương tích tại cộng đồng tỉnh Đắk Lắk, giai đoạn 2021-2025

Thực hiện Quyết định số 1652/QĐ-BYT ngày 23/3/2021 của Bộ Y tế về việc phê duyệt Kế hoạch phòng, chống tai nạn, thương tích tại cộng đồng của ngành y tế giai đoạn 2021 - 2025.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch phòng, chống tai nạn, thương tích tại cộng đồng của tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021-2025, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Nâng cao năng lực chỉ đạo, tổ chức, triển khai, giám sát các hoạt động phòng, chống tai nạn, thương tích (PCTNTT) tại cộng đồng, sơ cấp cứu và điều trị của ngành y tế, tập trung vào các loại hình thương tích gây tử vong cao để góp phần nâng cao sức khỏe và an toàn cho người dân.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

2.1. Mục tiêu 1: Nâng cao năng lực của ngành y tế trong chỉ đạo, tổ chức, triển khai, giám sát các hoạt động PCTNTT tại cộng đồng

- Trên 80% các huyện, thị xã, thành phố có kế hoạch PCTNTT tại cộng đồng và bố trí kinh phí cho ngành y tế để triển khai công tác PCTNTT.

- Hàng năm, các cơ sở y tế có kế hoạch tổ chức các hoạt động đào tạo và đào tạo lại cho cán bộ y tế về các loại hình tai nạn thương tích (TNTT) và các biện pháp phòng, chống, kỹ năng truyền thông về PCTNTT tại cộng đồng.

- 80% các huyện, thị xã, thành phố thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát công tác PCTNTT tại tuyến xã, cộng đồng.

- 100% nhân viên y tế thôn, buôn biết các kỹ thuật sơ cấp cứu ban đầu.

2.2. Mục tiêu 2: Nâng cao năng lực sơ cấp cứu TNTT tại cộng đồng, chăm sóc chấn thương tại các cơ sở y tế

- 100% các bệnh viện đa khoa, trung tâm y tế tuyến huyện trở lên đảm bảo năng lực cấp cứu, tiếp nhận nạn nhân tai nạn giao thông, thảm họa, thiên tai trong thời gian nhanh nhất kể từ khi nhận được thông tin yêu cầu cấp cứu.

- 100% trường học, cơ sở sản xuất kinh doanh và các phương tiện giao thông công cộng được trang bị tủ, túi hoặc hộp sơ cấp cứu tại chỗ.

- 70% người bị TNTT tại cộng đồng được sơ cấp cứu tại tuyến y tế cơ sở.

- 70% cán bộ y tế tuyến xã, phường, thị trấn, cán bộ cảnh sát giao thông, cảnh sát phòng cháy, chữa cháy, thanh tra giao thông, nhân viên y tế thôn, buôn, người làm công tác y tế trường học, nhân viên Hội Chữ thập đỏ... được tập huấn về sơ cấp cứu TNTT.

2.3. Mục tiêu 3: Xây dựng Cộng đồng an toàn - Phòng, chống TNTT tại cộng đồng

Xây dựng 4 - 5 xã, phường, thị trấn đạt chuẩn Cộng đồng an toàn - Phòng, chống TNTT.

2.4. Mục tiêu 4: Nâng cao năng lực ghi nhận, giám sát và báo cáo TNTT

Trên 80% các huyện, thị xã, thành phố tổ chức giám sát, báo cáo đầy đủ số liệu mắc, tử vong do TNTT tại cộng đồng và các cơ sở y tế trên địa bàn.

2.5. Mục tiêu 5: Nâng cao nhận thức của cộng đồng, sự ủng hộ của chính quyền các cấp và các sở, ban, ngành liên quan về tầm quan trọng, các biện pháp can thiệp hiệu quả trong PCTNTT

- 100% các huyện, thị xã, thành phố tổ chức các hoạt động truyền thông, nâng cao nhận thức về các yếu tố nguy cơ TNTT, đặc biệt trong mùa mưa bão và các biện pháp cho người dân tại cộng đồng.

- Duy trì và mở rộng mạng lưới PCTNTT tại cộng đồng.

II. THỜI GIAN VÀ PHẠM VI THỰC HIỆN

1. Thời gian thực hiện: Từ năm 2021 - 2025.

2. Phạm vi thực hiện: Trên địa bàn toàn tỉnh.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Nâng cao năng lực của ngành y tế trong chỉ đạo, tổ chức, triển khai, giám sát các hoạt động PCTNTT tại cộng đồng

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch PCTNTT tại cộng đồng ngành y tế hàng năm phù hợp với loại hình TNTT đặc thù và điều kiện của địa phương.

- Tổ chức đào tạo và đào tạo lại cho cán bộ y tế các tuyến về kiến thức và kỹ năng PCTNTT.

- Tăng cường phối hợp liên ngành trong công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động PCTNTT tại các tuyến và cộng đồng.

- Tổ chức các Hội nghị, hội thảo triển khai kế hoạch PCTNTT tại cộng đồng của ngành y tế. Tổ chức tổng kết, đánh giá định kỳ 6 tháng và hàng năm kế hoạch PCTNTT tại cộng đồng của ngành y tế.

2. Nâng cao năng lực sơ cấp cứu TNTT tại cộng đồng, chăm sóc chấn thương tại các cơ sở y tế

- Xây dựng và triển khai hệ thống điều phối vận chuyển, cấp cứu và chăm sóc chấn thương trước khi đến bệnh viện.

- Tổ chức đào tạo và đào tạo lại cho cán bộ y tế tuyến xã, thôn bản, cộng tác viên và các đối tượng có liên quan (như cán bộ cảnh sát giao thông, cảnh sát phòng cháy, chữa cháy, thanh tra giao thông, người làm công tác y tế trường học, lực lượng sơ cấp cứu tại nơi làm việc, người điều khiển và phục vụ trên phương tiện giao thông công cộng, tàu thuyền, nhân viên hội chữ thập đỏ...) về kiến thức và kỹ năng sơ cấp cứu tại chỗ cho người bị TNTT.

- Hướng dẫn và hỗ trợ việc cung cấp các trang bị túi/tủ/hộp sơ cấp cứu tại chỗ cho người bị TNTT tại cộng đồng (hộ gia đình, trường học, cơ sở sản xuất kinh doanh, khách sạn, phương tiện giao thông công cộng, tàu thuyền, nơi công cộng như khu vui chơi giải trí, bể bơi công cộng, bến tàu/xe, sân bay...).

- Rà soát và bổ sung trang thiết bị chăm sóc chấn thương thiết yếu tại cơ sở y tế các tuyến theo quy định.

3. Xây dựng Cộng đồng an toàn - Phòng, chống TNTT tại cộng đồng

- Rà soát năng lực xây dựng Cộng đồng an toàn tại các địa phương, tổ chức đăng ký và xây dựng Cộng đồng an toàn - PCTNTT.

- Thực hiện can thiệp theo từng nguy cơ tử vong chung do TNTT, nguy cơ tử vong trong các lĩnh vực đặc thù và đối tượng ưu tiên.

- Xây dựng kế hoạch PCTNTT lồng ghép với các chương trình phát triển kinh tế xã hội tại địa phương, chương trình xây dựng nông thôn mới để xây dựng Cộng đồng an toàn - PCTNTT.

4. Nâng cao năng lực ghi nhận, giám sát và báo cáo TNTT

- Tổ chức ghi chép giám sát TNTT tại các tuyến bao gồm tại cộng đồng và cơ sở y tế; rà soát khả năng đồng bộ hóa việc ghi chép, giám sát và báo cáo TNTT từ các nguồn của ngành y tế bao gồm bệnh viện và trạm y tế xã/phường để phục vụ cho công tác lập kế hoạch, giám sát, đánh giá chương trình.

- Tiếp tục triển khai ghi chép tai nạn lao động được khám, điều trị tại các cơ sở khám chữa bệnh theo Nghị định 39/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn vệ sinh, lao động.

- Triển khai và đánh giá hệ thống giám sát điểm TNTT tại bệnh viện và cộng đồng (ghi chép, báo cáo và phổ biến kết quả) tùy theo loại hình TNTT ưu tiên tại địa phương, tập trung vào các loại hình TNTT ở các đối tượng có nguy cơ cao như người già, phụ nữ, trẻ em.

- Phổ biến cập nhật kết quả ghi chép giám sát mắc và tử vong do TNTT theo quý và theo năm.

5. Nâng cao nhận thức của cộng đồng, sự ủng hộ của chính quyền các cấp và các sở, ban, ngành liên quan về tầm quan trọng, các biện pháp can thiệp hiệu quả trong PCTNTT

- Đổi mới, đa dạng các loại hình truyền thông, truyền thông qua phát thanh truyền hình và tăng cường truyền thông về PCTNTT trên mạng xã hội

như Facebook, Zalo...

- Triển khai truyền thông về PCTNTT tại các cơ sở y tế.
- Tổ chức hoặc tham gia các đợt thanh tra, kiểm tra, giám sát liên ngành trong công tác PCTNTT.

IV. DỰ KIẾN KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí: (Chi tiết tại Phụ lục I, II kèm theo)

ĐVT: triệu đồng

| Mục tiêu | 2021 | 2022 | 2023 | 2024 | 2025 | Dự kiến 5 năm |
|-------------|------------|--------------|--------------|--------------|--------------|---------------|
| Mục tiêu 1 | 250 | 1.047 | 270 | 1.047 | 495 | 3.109 |
| Mục tiêu 2 | 0 | 950 | 2.250 | 1.050 | 1.850 | 6.100 |
| Mục tiêu 3 | 0 | 30 | 40 | 50 | 60 | 180 |
| Mục tiêu 4 | 0 | 20 | 40 | 40 | 40 | 140 |
| Mục tiêu 5 | 315 | 365 | 315 | 315 | 315 | 1.625 |
| Tổng | 565 | 2.412 | 2.915 | 2.502 | 2.760 | 11.154 |

2. Nguồn kinh phí

- Ngân sách của ngành y tế hằng năm theo phân cấp hiện hành.
- Ngân sách của các địa phương.
- Huy động từ các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật (nếu có).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan xây dựng kế hoạch PCTNTT tại cộng đồng của địa phương và đánh giá công tác PCTNTT; hướng dẫn xây dựng Cộng đồng an toàn - PCTNTT hàng năm của địa phương trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

- Chỉ đạo các đơn vị y tế địa phương củng cố và tăng cường nguồn lực hệ thống ghi chép, thu thập, phân tích và báo cáo TNTT, nâng cao chất lượng ghi chép thống kê TNTT, triển khai thực hiện các công tác tuyên truyền PCTNTT, triển khai các nghiên cứu mới về TNTT, thực hiện công tác đào tạo và đào tạo lại về PCTNTT, xây dựng cộng đồng an toàn, lồng ghép nội dung PCTNTT vào các chương trình, kế hoạch, dự án y tế khác tại địa phương.

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc Sở tổ chức giám sát kiểm tra các nguy cơ gây TNTT trong môi trường lao động, nâng cao năng lực sơ cấp cứu tai nạn lao động tại nơi làm việc.

- Chỉ đạo tổ chức các lớp tập huấn nâng cao kiến thức và kỹ năng cấp cứu, chăm sóc chấn thương thiết yếu cho đội ngũ cấp cứu tại các trạm, chốt cấp

cứu 115; xây dựng các mô hình chăm sóc chấn thương trước khi đến cơ sở y tế phù hợp với điều kiện địa phương, bảo đảm sơ cấp cứu kịp thời người bị TNTT.

- Phối hợp với thanh tra Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trong công tác điều tra, báo cáo tai nạn lao động, PCTNTT trẻ em tại địa phương. Chỉ đạo thực hiện báo cáo tai nạn lao động được khám và điều trị tại các cơ sở y tế theo quy định tại Nghị định số 39/2016/NĐ-CP của Chính phủ.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trong việc tổ chức, triển khai các hoạt động PCTNTT, xây dựng Cộng đồng an toàn trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Tài chính và Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp với Sở Y tế tham mưu xây dựng kế hoạch; bố trí kinh phí thực hiện kế hoạch PCTNTT tại địa phương trong dự toán ngân sách hằng năm; hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí theo đúng quy định.

Căn cứ khả năng cân đối ngân sách hằng năm và dự toán chi tiết của Sở Y tế lập; Sở Tài chính thẩm định, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét bố trí kinh phí để thực hiện Kế hoạch.

3. Sở Giao thông Vận tải

Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế tham mưu việc xây dựng các chốt sơ cứu, cấp cứu trên các tuyến đường giao thông hay xảy ra tai nạn; nghiên cứu việc đưa nội dung sơ cứu, cấp cứu TNTT vào giảng dạy cho các đối tượng học và thi cấp giấy phép lái xe.

4. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Phòng, chống tai nạn lao động; triển khai Chương trình PCTNTT, đũa nước cho trẻ em. Phối hợp với Sở Y tế trong công tác điều tra, báo cáo tai nạn lao động, PCTNTT trẻ em tại địa phương.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế xây dựng tài liệu hướng dẫn và tổ chức tập huấn sơ cấp cứu cho giáo viên, học sinh các cấp về trường học an toàn, phòng chống các loại hình thương tích phổ biến ở trẻ em như tai nạn giao thông đũa nước, bỏng, ngã theo đặc thù các cấp học.

6. Công an tỉnh

- Phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan chủ động nắm chắc tình hình, triển khai kịp thời, có hiệu quả các phương pháp PCTNTT, cứu nạn, cứu hộ trẻ em. Làm tốt công tác quản lý nhà nước về an ninh trật tự, nhất là công tác quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ, pháo, đồ chơi nguy hiểm; giáo dục tuyên truyền góp phần nâng cao ý thức tự giác chấp hành pháp luật về trật tự giao thông đường bộ, đường thủy cho trẻ em, đồng thời xử lý nghiêm các hành vi liên quan đến tai nạn giao thông đường bộ, TNTT do cháy, nổ và do các hành vi tội phạm xâm hại trẻ em.

- Phối hợp với Sở Y tế tổ chức tập huấn cho cảnh sát giao thông, cảnh sát phòng cháy, chữa cháy, thanh tra gia giao thông về sơ cấp cứu tai nạn giao thông, sơ cấp cứu tại cộng đồng.

7. Hội Chữ thập đỏ tỉnh

Củng cố và nâng cao năng lực, chất lượng các điểm sơ cấp cứu tại cộng đồng; thực hiện sơ cấp cứu cho người dân TNTT tại cộng đồng.

8. Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh

Tuyên truyền cho phụ nữ về phòng chống bạo lực gia đình; hướng dẫn chăm sóc, giám sát trẻ và các biện pháp sơ cấp cứu TNTT trẻ em trong gia đình và cộng đồng, phòng chống ngã ở người cao tuổi.

9. Tỉnh đoàn

Tổ chức tuyên truyền phòng chống bạo lực trong cộng đồng và thực hiện lối sống lành mạnh phòng chống, bạo lực, tự tử trong thanh thiếu niên; vận động đoàn viên thanh niên tham gia giao thông an toàn, phòng chống tác hại của rượu bia; tập huấn sơ cấp cứu tai nạn giao thông cho đoàn viên thanh niên, thanh niên tình nguyện, phụ trách đội đoàn.

10. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Đắk Lắk

- Phối hợp với Sở Y tế và các sở, ban, ngành liên quan trong việc xây dựng các chương trình, tài liệu, thông điệp tuyên truyền về phòng chống TNTT để chuyển tải đến nhân dân trong toàn tỉnh và phối hợp tổ chức tập huấn nâng cao năng lực truyền thông, giáo dục sức khỏe cho các cán bộ cơ sở.

- Chỉ đạo các cơ quan báo chí địa phương, Cổng Thông tin điện tử tỉnh, Phòng Văn hóa và Thông tin, Đài Truyền thanh - Truyền hình các huyện, thị xã, thành phố tăng cường công tác tuyên truyền về công tác PCTNTT tại cộng đồng của tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021-2025 trên các phương tiện thông tin đại chúng.

11. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Chỉ đạo việc xây dựng Kế hoạch PCTNTT tại cộng đồng; đánh giá kế hoạch PCTNTT giai đoạn 2021- 2025, đưa mục tiêu này vào kế hoạch hằng năm của địa phương.

- Tổ chức phối hợp giữa các cơ quan thuộc thẩm quyền, các tổ chức kinh tế, xã hội tại địa phương để thực hiện nhiệm vụ PCTNTT.

- Bố trí kinh phí cho việc thực hiện các hoạt động PCTNTT tại địa phương.

- Khen thưởng, xử phạt liên quan đến hoạt động PCTNTT tại địa phương.

- Định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch phòng, chống tai nạn, thương tích tại cộng đồng, gửi Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Y tế), để tổng hợp, báo cáo.

12. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên

Phối hợp với các đơn vị liên quan tuyên truyền cho đoàn viên, hội viên, công chức, viên chức, người lao động và toàn thể nhân dân về phòng chống bạo lực gia đình, phòng chống xâm hại, lạm dụng trẻ em; vận động người dân tích cực tham gia xây dựng Cộng đồng an toàn, PCTNTT tại địa phương.

Trên đây là Kế hoạch PCTNTT tại cộng đồng tỉnh Đắk Lắk, giai đoạn 2021 - 2025. Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Mục V (để th/h);
- Công TTĐT của tỉnh (để đăng tải);
- Lưu: VT, KGVX (P-3b).

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



H'Yim Kđoh

Phụ lục I
BẢNG KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 7540/KH-UBND ngày 10 / 8 /2021 của UBND tỉnh)

| TT | Nội dung hoạt động | Tiến độ triển khai | | | | | Đơn vị thực hiện | Đơn vị phối hợp | Dự kiến kinh phí 5 năm (Triệu đồng) |
|----------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|------|------|------|------|---------------------------|----------------------------|-------------------------------------|
| | | 2021 | 2022 | 2023 | 2024 | 2025 | | | |
| 1 | Nâng cao năng lực của ngành y tế trong chỉ đạo, tổ chức, triển khai, giám sát các hoạt động PCTNTT tại cộng đồng | | | | | | | | 3.109 |
| | Xây dựng và thực hiện kế hoạch PCTNTT tại cộng đồng ngành y tế hàng năm phù hợp với loại hình TNTT đặc thù và điều kiện của địa phương. | x | x | x | x | x | Sở Y tế và các địa phương | Sở, ban, ngành trong tỉnh | |
| | Tổ chức đào tạo và đào tạo lại cho cán bộ y tế các tuyến về kiến thức và kỹ năng PCTNTT. | x | x | x | x | x | Sở Y tế | | 2.979 |
| | Tăng cường phối hợp liên ngành trong công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động PCTNTT tại các tuyến và cộng đồng. | x | x | x | x | x | Sở Y tế | Sở GTVT, Sở LĐTĐ, Sở GD&ĐT | 50 |
| | Tổ chức các Hội nghị, hội thảo triển khai kế hoạch PCTNTT tại cộng đồng của ngành y tế. Tổ chức tổng kết, đánh giá định kỳ 6 tháng và hàng năm kế hoạch PCTNTT tại cộng đồng của ngành y tế từ Trung ương đến địa phương. | | x | x | x | x | Sở Y tế và các địa phương | | 80 |
| 2 | Nâng cao năng lực sơ cấp cứu TNTT tại cộng đồng, chăm sóc chấn thương tại các cơ sở y tế | | | | | | | | 6.100 |
| | Xây dựng và triển khai hệ thống điều phối vận chuyển, cấp cứu và chăm sóc chấn thương trước khi đến bệnh viện. | | | x | x | x | Sở Y tế | | 700 |
| | Tổ chức đào tạo và đào tạo lại cho cán bộ y tế tuyến xã, thôn bản, cộng tác viên và các đối tượng có liên quan (như cán bộ cảnh sát giao thông, cảnh sát phòng cháy, chữa cháy, thanh tra giao thông, người làm công tác y tế trường học, lực lượng sơ cấp cứu tại nơi làm việc, người điều khiển và phục vụ trên phương tiện giao thông công cộng, tàu thuyền, nhân viên hội chữ thập đỏ...) về kiến thức và kỹ năng sơ cấp cứu tại chỗ cho người bị TNTT. | | x | | x | | Sở Y tế và các địa phương | Hội Chữ thập đỏ | 900 |

| TT | Nội dung hoạt động | Tiến độ triển khai | | | | | Đơn vị thực hiện | Đơn vị phối hợp | Dự kiến kinh phí 5 năm (Triệu đồng) |
|----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|------|------|------|------|---------------------------|------------------------------|-------------------------------------|
| | | 2021 | 2022 | 2023 | 2024 | 2025 | | | |
| | Hướng dẫn và hỗ trợ việc cung cấp các trang bị túi/tủ/hộp sơ cấp cứu tại chỗ cho người bị TNTT tại cộng đồng (hộ gia đình, trường học, cơ sở sản xuất kinh doanh, khách sạn, phương tiện giao thông công cộng, tàu thuyền, nơi công cộng như khu vui chơi giải trí, bể bơi công cộng, bến tàu/xe, sân bay...). | | | x | | x | Sở Y tế và các địa phương | Sở GTVT, Sở LĐTBXH, Sở GD&ĐT | 2.500 |
| | Rà soát và bổ sung trang thiết bị chăm sóc chấn thương thiết yếu tại cơ sở y tế các tuyến theo quy định. | | x | x | x | x | Sở Y tế và các địa phương | | 2.000 |
| 3 | Xây dựng Cộng đồng an toàn - Phòng, chống TNTT tại cộng đồng | | | | | | | | 180 |
| | Rà soát năng lực xây dựng Cộng đồng an toàn tại các địa phương, tổ chức đăng ký và xây dựng Cộng đồng an toàn - PCTNTT. | x | x | x | x | x | Sở Y tế | | 0 |
| | Thực hiện can thiệp theo từng nguy cơ từ vong chung do TNTT, nguy cơ tử vong trong các lĩnh vực đặc thù và đối tượng ưu tiên. | | x | x | x | x | Sở Y tế | | 120 |
| | Xây dựng kế hoạch PCTNTT lồng ghép với các chương trình phát triển kinh tế xã hội tại địa phương, chương trình xây dựng nông thôn mới để xây dựng Cộng đồng an toàn - PCTNTT. | | | x | x | x | Các địa phương | | 60 |
| 4 | Nâng cao năng lực ghi nhận, giám sát và báo cáo TNTT | | | | | | | | 140 |
| | Tổ chức ghi chép giám sát TNTT tại các tuyến bao gồm tại cộng đồng và cơ sở y tế; rà soát khả năng đồng bộ hóa việc ghi chép, giám sát và báo cáo TNTT từ các nguồn của ngành y tế bao gồm bệnh viện và trạm y tế xã/phường để phục vụ cho công tác lập kế hoạch, giám sát, đánh giá chương trình. | | x | x | x | x | Sở Y tế và các địa phương | | 70 |
| | Tiếp tục triển khai ghi chép tai nạn lao động được khám, điều trị tại các cơ sở khám chữa bệnh theo Nghị định 39/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ về hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn vệ sinh, lao động. | x | x | x | x | x | Sở Y tế | Sở LĐTBXH | |



Phụ lục II

DỰ TOÁN KINH PHÍ KẾ HOẠCH PHÒNG, CHỐNG TAI NẠN, THƯƠNG TÍCH TẠI CỘNG ĐỒNG

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số **7510**/KH-UBND ngày **10**/8/2021 của UBND tỉnh)

| TT | Nội dung hoạt động | Diễn giải | Kinh phí (triệu đồng) | | | | | Tổng giai đoạn |
|----------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|-----------------------|------|------|------|------|----------------|
| | | | 2021 | 2022 | 2023 | 2024 | 2025 | |
| 1 | Nâng cao năng lực của ngành y tế trong chỉ đạo, tổ chức, triển khai, giám sát các hoạt động PCTNTT tại cộng đồng | | | | | | | 3,109 |
| | Xây dựng và thực hiện kế hoạch PCTNTT tại cộng đồng ngành y tế hàng năm phù hợp với loại hình TNTT đặc thù và điều kiện của địa phương. | | | | | | | 0 |
| | Tổ chức đào tạo và đào tạo lại cho cán bộ y tế các tuyến về kiến thức và kỹ năng phòng chống tai nạn, thương tích. | | | | | | | 2,979 |
| | - Đào tạo cho cán bộ y tế huyện | 01 lớp x 15.000.000đ/lớp | 15 | 15 | 15 | 15 | 15 | 75 |
| | - Đào tạo cán bộ y tế xã | 15 lớp/15 huyện, TX, Tp x 15.000.000đ/lớp | 225 | 225 | 225 | 225 | 225 | 1,125 |
| | - Đào tạo y tế thôn, buôn | 184 lớp x 3.000.000đ/lớp | | 552 | | 552 | | 1,104 |
| | - Đào tạo nhân viên y tế trường học | 15 lớp x 15.000.000đ/lớp | | 225 | | 225 | 225 | 675 |
| | Tăng cường phối hợp liên ngành trong công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động PCTNTT tại các tuyến và cộng đồng. | 10.000.000đ/đợt | 10 | 10 | 10 | 10 | 10 | 50 |
| | Tổ chức các Hội nghị, hội thảo triển khai kế hoạch PCTNTT tại cộng đồng của ngành y tế. Tổ chức tổng kết, đánh giá định kỳ 6 tháng và hàng năm kế hoạch PCTNTT tại cộng đồng của ngành y tế từ Trung ương đến địa phương. | 10.000.000đ/cuộc x 2 cuộc/năm (triển khai - sơ kết/ tổng kết) | | 20 | 20 | 20 | 20 | 80 |
| 2 | Nâng cao năng lực sơ cấp cứu TNTT tại cộng đồng, chăm sóc chấn thương tại các cơ sở y tế | | | | | | | 6,100 |
| | Xây dựng và triển khai hệ thống điều phối vận chuyển, cấp cứu và chăm sóc chấn thương trước khi đến bệnh viện. | Mua sắm vật tư, trang thiết bị, đào tạo nhân lực | | | 500 | 100 | 100 | 700 |
| | Tổ chức đào tạo và đào tạo lại cho cán bộ y tế tuyến xã, thôn bản, cộng tác viên và các đối tượng có liên quan (như cán bộ cảnh sát giao thông, cảnh sát phòng cháy, chữa cháy, thanh tra giao thông, người làm công tác y tế trường học, lực lượng sơ cấp cứu tại nơi làm việc, người điều khiển và phục vụ trên phương tiện giao thông công cộng, tàu thuyền, nhân viên hội chữ thập đỏ...) về kiến thức và kỹ năng sơ cấp cứu tại chỗ cho người bị TNTT. | 30 lớp/15 huyện, TX, Tp x 15.000.000đ/lớp | | 450 | | 450 | | 900 |
| | Hướng dẫn và hỗ trợ việc cung cấp các trang bị túi/tủ/hộp sơ cấp cứu tại chỗ cho người bị TNTT tại cộng đồng (hộ gia đình, trường học, cơ sở sản xuất kinh doanh, khách sạn, phương tiện giao thông công cộng, tàu thuyền, nơi công cộng như khu vui chơi giải trí, bể bơi công cộng, bến tàu/xe, sân bay...). | 500 túi sơ cứu/15 huyện x 5.000.000đ/túi | | | 1250 | | 1250 | 2,500 |
| | Rà soát và bổ sung trang thiết bị chăm sóc chấn thương thiết yếu tại cơ sở y tế các tuyến theo quy định. | | | 500 | 500 | 500 | 500 | 2,000 |
| 3 | Xây dựng Cộng đồng an toàn Phòng, chống TNTT tại cộng đồng | | | | | | | 180 |
| | Rà soát năng lực xây dựng Cộng đồng an toàn tại các địa phương, tổ chức đăng ký và xây dựng Cộng đồng an toàn PCTNTT. | Lồng ghép | | | | | | 0 |
| | Thực hiện can thiệp theo từng nguy cơ từ vong chung do TNTT, nguy cơ tử vong trong các lĩnh vực đặc thù và đối tượng ưu tiên. | 30.000.000đ/xã | | 30 | 30 | 30 | 30 | 120 |
| | Tổ chức công nhận và công nhận lại xã đạt chuẩn cộng đồng an toàn, PCTNTT | 10.000.000đ/xã | | | 10 | 20 | 30 | 60 |

